TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21 /2018/HSST
Ngày 30 tháng 01 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vì Thị Vinh

2. Ông Nguyễn Bá Sửu.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Dũng, Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên toà: Bà Phạm Thanh Loan Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu , tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:20/2017/HSST ngày 29/12/2017 đối với bị cáo:

Đinh Xuân H, sinh ngày 04/9/1986 tại Tổ 8 Phường H, TP Sơn La; tạm trú tại: Tổ 5, phường S, TP Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Đinh Văn H, sinh năm 1960 và bà Vương Thị H, sinh năm 1962; Bị cáo có vợ là Vương Thị Hồng Nh, sinh năm 1987 và 01 con, sinh năm 2006; tiền sự: Không, tiền án: Có 01 tiền án, ngày 03/02/2016 bị Toàn án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ tái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/09/2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đinh Thị Th, Địa chỉ: Tổ 4 Phường H, TP Sơn La, tỉnh Sơn La (Có măt).

- Ông Đinh Văn H, Tổ 8, phường H, TP Sơn La, tỉnh Sơn La (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ sáng ngày 26/09/2017, Đinh Xuân H mang theo số tiền 4.400.000 đồng điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA, hiệu xe Eciter màu sơn đen đỏ, Biện kiểm soát 29H1- 59962 từ tổ 5 phường S, TP Sơn La, tỉnh Sơn La đến bản lao Khô 1 xã K, huyện C, tỉnh Sơn La để vượt biên sang Lào mua ma túy về sử dụng, đến khoản 12 giờ trưa cùng ngày đến cột mốc 235 thuộc địa phận bản lao Khô 1, tại đây Đinh Xuân H điện thoại cho một người phụ nữ tên K đặt vấn đề muốn mua ma túy, được người phụ nữ đồng ý và bảo chờ một lúc. Khoảng 30 phút sau thì người phụ nữ tên là K đến, Đinh Xuân H đưa toàn bộ số tiền 4.300.000 đồng cho chị K và nhận 03 gói được bọc bằng băng dính màu đen K nói trong đó có một chỉ Heroine và 181 viên hồng phiến, sau khi có được ma túy thì cất vào trong hậu môn của mình và điều khiển xe máy theo đường cũ đến bản M, xã K, huyện Y lúc này khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Y kiểm tra phát hiện. H khai nhận đang cất giấu số ma túy trong hậu môn và giao nộp cho tổ công tác Công an huyện Y toàn bộ số ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang đối với Đinh Xuân H và thu giữ toàn bộ vật chứng theo đúng quy định.

Ngày 27/09/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Y, tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ khi bắt quả tang của Đinh Xuân H, cụ thể 02 (hai) gói nilon màu đen, trong đó:

01 gói được cuốn bằng băng dính màu đen bên trong có túi nilon màu xanh, trong túi màu xanh chứa 181 viên nén (trong đó có 179 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh) nghi là viên hồng phiến có trọng lượng là 18 gam; trích ra 05 viên ném màu xanh, trọng lượng 0,5 gam kí hiệu H1; trích ra 02 viên nén màu xanh kí hiệu X giám đinh chất ma túy gửi phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La để trưng cầu giám định loại chất ma túy, có trọng lượng; còn lại 17,3 gam ký hiệu L2 nhập kho tang vật vụ án.

01 gói được cuốn bằng băng dính màu đen bên trong có 02 gói nhỏ nilon màu trắng, bên trong mỗi gói nilon màu trắng đều chứa các cục bột màu trắng dạng rắn nghi là Heroine:

Gói thứ nhất có trọng lượng 1,99 gam; trích ra 0,09 gam và kí hiệu H2 giám định chất ma túy gửi phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La để trưng cầu giám định loại chất ma túy, còn lại 1,9 gam gam ký hiệu L2 nhập kho tang vật vụ án.

Gói thứ hai trích 0,2 gam kí hiệu H3 giám định chất ma túy gửi phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La để trưng cầu giám định loại chất ma túy, còn lại 1,69 gam gam ký hiệu L3 nhập kho tang vật vụ án.

Tại kết luận giám định số: 914/KLMT ngày 01/10/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu H1= 0,5 (Không phẩy năm)gam, X=0,2 (Không phẩy hai) gamđược trích ra trong tổng số 18 (Mười tám) gam số viên nén mầu hồng và xanh thu giữ khi bắt quả tang Đinh Xuân H là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Mẫu H2 = 0,09 (Không phẩy không chín) gam, H3= 0,2 (Không phẩy hai) gam số chất bột màu trắng được trích ra trong tổng số 3,88 (Ba phẩy tám mươi tám) gam chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Đinh Xuân H là chất ma túy loại chất Hêrôine.*

Tại phiên tòa bị cáo trình bày ý kiến giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại bản cáo trạng số 06/KSĐT- AN ngày 29/12/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Đinh Xuân H ra xét xử trước Tòa án nhân dân huyện Y về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 194 của bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; điểm g, khoản 2 Điều 249; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 xử phạt Đinh Xuân H từ 07 đến 08 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án:

+ Căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì niên phong, mặt trước ghi " Vật chứng nhập kho tang vật vụ án Đinh Xuân H gồm các mẫu L1 = 17,3gam; L2= 1,9gam; L3= 1,69gam; 03 mảnh băng dính màu đen; 01 túi nilon màu xanh; 02 mảnh giấy nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì đã bóc mở. Mặt sau phong bì tại các mép dán có chữ ký, tên của thành viên tham gia niêm phong. Tại hai góc mép có hai hình dấu đỏ của Công an huyện Y;

01 phong bì niên phon màu trắng niên phong lại, mặt trước ghi: "Sim điện thoại thu giữ của Đinh Xuân H, số thuê bao: 0166.296.7985". Mặt sau tại các mép dán có chữ ký, tên của thành viên tham gia niêm phong. Tại hai góc mép có hai hình dấu đỏ của Công an huyện Y;

+Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tuyên trả lại 01 giấy phép lái xe số: AY084454 mang tên Đinh Xuân H cho bị cáo Đinh Xuân H.

+ Đề nghị tòa chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y trả lại 01 xe máy cho chị Đinh Thị Th và trả lại 01 điện thoại di dộng cho ông Đinh Văn H.

-Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng là bị cáo xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền và lợi ích liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Đinh Xuân H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như đã khai tại cơ quan điều tra, số Heroine bị tổ công tác Công an huyện Y thu giữ có nguồn gốc là do bị cáo mua của người phụ nữ tên là K dân tộc Mông không địa chỉ, với mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi, bị cáo không khai gì thêm so với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đinh Xuân H do tổ công tác Công an huyện Y lập vào hồi 13 giờ 30 phút, ngày 26/09/2017 biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số: 914/KLMT, ngày 01/10/2017 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu Heroine trong mẫu ký hiệu H2, H3 gửi giám định là Heroine và mẫu ký hiệu H1, X chứa các viên nén là Methamphetamine nằm trong danh mục I, Stt: 67 Nghị

định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Đinh Xuân H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ ma túy. Nhưng ngày 26/09/2017 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 3,88 gam Heroine và 18gam, loại chất Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Tỷ lệ phần trăm của 3,88 gam Heroine so với mức tối thiểu quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 là 77,6%.

Tỷ lệ phần trăm của 18 gam Methamphetamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 là 90%.

Do vậy tổng tỷ lệ Hêrôine và Methamphetamine 167,6%, do đó Đinh Xuân H phải chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Khoản 2 Điều 194 quy định: " 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a) .....;
b) .....;

.....;

o) Có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm g đến điểm n khoản 2 Điều này;

.....;

Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Đinh Xuân H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm vào khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội tàng trữ tái phép chất ma túy, đến ngày 17 tháng 8 năm 2017 bị cáo đã chấp hành án xong, nhưng chưa được xóa án. Xét thấy hành vi của bị cáo là tái phạm, cần áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây

là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 cần áp dụng đối với bị cáo. Ngoài ra khi so sánh với quy định về hình phạt tại khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999 với quy định về hình phạt tại khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015 thì khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015 nhẹ hơn, nên căn cứ vào khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội áp dụng quy định có lợi cho bị cáo, Công văn số: 04/ TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng BLHS năm 2015 để áp dụng đối với bị cáo.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để có thời gian cho bị cáo cải tạo bản thân thành người có ích cho xã hội.

[3]Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình 2015 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo sống phụ thuộc gia đình, không có thu nhập, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Đối vơi vật chứng là: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi " Vật chứng nhập kho vụ Đing Xuân H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm các mẫu L1 = 17,3gam; L2= 1,9gam; L3= 1,69gam; 03 mảnh băng dính màu đen; 01 túi nilon màu xanh; 02 mảnh giấy nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì đã bóc mở". mặt sau phong bì tại các mép gián có tên, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và người bị bắt. Tại hai góc mép gián có hai hình dấu đỏ của phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La.

- 01 phong bì giấy màu trắng niêm phong lại, mặt trước ghi: "Sim điện thoại thu giữ của Đinh Xuân H, số thuê bao: 0166.296.7985". mặt sau tại mép gián có chữ ký, tên của thành phần tham gia niêm phong. Tại hai góc mép gián có hai hình dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công ann huyện Y.

Xét thấy đây là vật chứng và là vật cấm tàng trữ, lưu hành, có liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 giấy phép lái xe số: AY084454 mang tên Đinh Xuân H, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với xe máy nhãn hiệu YAMAHA, hiệu xe Eciter màu sơn đen đỏ, Biện kiểm soát 29H1- 59962 và 01 chiếc điện thoại di động SamSung thu giữ của Đinh Xuân H, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy là của chị Đinh Thị Th và 01 điện thoại di động là ông Đinh Văn H, việc Đinh Xuân H dùng điện thoại đi mua ma

túy, chị Th và ông H không biết Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp và tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường gì về mặt dân sự, do đó cần được chấp nhận.

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đinh Xuân H khai mua của một người đàn bà tên là K dân tộc Mông không quen biết, không biết địa chỉ, không có ai biết, chứng kiến, vì vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra mở rộng vụ án.

[5]Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo H phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; điểm g khoản 2 Điều 249; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015; Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 về việc áp dụng Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Đinh Xuân H 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính ngày 26/09/2017.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi " Vật chứng nhập kho vụ Đinh Xuân H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm các mẫu L1 = 17,3gam; L2= 1,9gam; L3= 1,69gam; 03 mảnh băng dính màu đen; 01 túi nilon màu xanh; 02 mảnh giấy nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì đã bóc mở". mặt sau phong bì tại các mép gián có tên, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và người bị bắt. Tại hai góc mép gián có hai hình dấu đỏ của phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La.

+ 01 phong bì giấy màu trắng niêm phong lại, mặt trước ghi: "Sim điện thoại thu giữ của Đinh Xuân H, số thuê bao: 0166.296.7985". mặt sau tại mép gián có chữ ký, tên của thành phần tham gia niêm phong. Tại hai góc mép gián có hai hình dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y.

-Tuyên trả cho bị cáo Đinh Xuân H: 01 giấy phép lái xe số: AY084454 mang tên Đinh Xuân H.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đinh Xuân H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng ông Đinh Văn H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKS huyện Y;
- Chi cục THA huyệnY;
- Công an huyện Y;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người có quyền, lợi ích liên quan;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Hoàng Văn Bình